

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 03 tháng 8 năm 2021

V/v: *Tranh chấp hôn nhân gia đình giữa
chị Trần Thị S và anh Không Văn B*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Quốc Thê.

Ông Phạm Văn Vượng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Hồng Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16/4/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 10/5/2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 920/2021/HNGĐST-TB, ngày 14/5/2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 1034/2021/HNGĐST-TB, ngày 21/7/2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Trần Thị S, S năm 1986. Trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện S, tỉnh T. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- ***Bị đơn:*** Anh Không Văn B, S năm 1979. Trú tại: Thôn P, xã L, huyện S, tỉnh T (Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai, nguyên đơn chị Trần Thị S trình bày:

Chị (Trần Thị S) và anh Không Văn B được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 04/01/2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện S, tỉnh T và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng về S sống tại thôn P, xã L, huyện S, tỉnh T được một thời gian ngắn, đến đầu khoảng tháng 3/2017 thì vợ chồng sống ly thân đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống S hoạt, nên hai vợ chồng

không có tiếng nói chung, không thể hòa hợp được. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Khổng Văn B.

- Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, vay nợ chung: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/4/2021, bị đơn anh Khổng Văn B trình bày:

Anh (Khổng Văn B) và chị Trần Thị S kết hôn với nhau như chị S trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng về S sống tại thôn P, xã L, huyện S, tỉnh T được một thời gian ngắn, đến đầu khoảng tháng 3/2017 thì vợ chồng sống ly thân đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống S hoạt, nên hai vợ chồng không có tiếng nói chung, không thể hòa hợp được. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh thì anh hoàn toàn nhất trí

- Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, vay nợ chung: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 B luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Trần Thị S ly hôn với anh Khổng Văn B; chị Trần Thị S phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị S và anh Khổng Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn (từ tháng 01/2017 đến tháng 3/2017) rồi ly thân đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống S hoạt, hai vợ chồng không có tiếng nói chung, không thể hòa hợp được; cả hai bên đều không có biện pháp để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Thực tế cuộc sống chung của vợ chồng anh chị S B đã không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể duy trì và

xây dựng một gia đình hạnh phúc. Do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Trần Thị S với anh Không Văn B ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự đều xác định không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản và nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Trần Thị S phải nộp án phí; các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 B luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị S được ly hôn với anh Không Văn B.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị S phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 00004082, ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Không Văn B không phải nộp án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã L;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Bàn Văn Thế

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ma Quốc Thể

Phạm Văn Vượng

Bàn Văn Thế